

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ 1 năm học 2019-2020

Địa điểm: Cơ sở 1

Thời gian thi: 02/01/2020 - 08/01/2020

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
Ngày 02/01/2020												
1	18DDT	010100121001	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	3	18	1-18	02/01/2020	8h00	Tự luận	1B109	1	
2	17DBT1	010100006201	Di tích lịch sử - văn hóa Việt Nam	2	14	1-14	02/01/2020	8h00	Tự luận	1B209	1	
3	18DQLVHKNT1	010100009303	Kinh tế học văn hóa	2	34	1-34	02/01/2020	8h00	Tự luận	1B003	1	
4	18DQLVHKNT1	010100009303	Kinh tế học văn hóa	2	33	35-67	02/01/2020	8h00	Tự luận	1B004	1	
5	18DQLHDAN; 18DQL1	010100009305	Kinh tế học văn hóa	2	32	1-32	02/01/2020	8h00	Tự luận	1B107	1	
6	18DQLHDAN; 18DQL1	010100009305	Kinh tế học văn hóa	2	33	33-65	02/01/2020	8h00	Tự luận	1B210	1	
Ngày 03/01/2020												
7	16DBT1	010100005001	Đặc trưng văn hóa các dân tộc Việt Nam	2	17	1-17	03/01/2020	8h00	Tự luận	1B209	1	
8	18DQLVHKNT1	010100121601	Quản lý nhà nước về Văn hóa 1	3	32	1-32	03/01/2020	8h00	Tự luận	1B003	1	
9	18DQLVHKNT1	010100121601	Quản lý nhà nước về Văn hóa 1	3	33	33-65	03/01/2020	8h00	Tự luận	1B004	1	
10	18DQLHDAN; 18DQL1	010100121603	Quản lý nhà nước về Văn hóa 1	3	32	1-32	03/01/2020	8h00	Tự luận	1B107	1	
11	18DQLHDAN; 18DQL1	010100121603	Quản lý nhà nước về Văn hóa 1	3	32	33-64	03/01/2020	8h00	Tự luận	1B210	1	
Ngày 06/01/2020												
12	18DQLHDAN; 18DQL1	010100038503	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	33	1-33	06/01/2020	8h00	Tự luận	1B003	1	
13	18DQLHDAN; 18DQL1	010100038503	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	30	34-63	06/01/2020	8h00	Tự luận	1B004	1	

14	18DBT; 18DQLDS; 18DDT	010100037801	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	53	1-53	06/01/2020	9h30	Tự luận	1B004	1	
15	17DBT1	010100020201	Quy tắc đạo đức nghề nghiệp	1	14	1-14	06/01/2020	9h30	Tự luận	1B109	1	
Ngày 07/01/2020												
16	17DBT1	010100025601	Tổ chức kho bảo quản hiện vật bảo tàng	3	14	1-14	07/01/2020	8h00	Tự luận	1B109	1	
17	18DQLVHKNT1	010100038202	Xã hội học đại cương	2	32	1-32	07/01/2020	8h00	Tự luận	1B003	1	
18	18DQLVHKNT1	010100038202	Xã hội học đại cương	2	33	33-65	07/01/2020	8h00	Tự luận	1B004	1	
19	18DQLHDAN; 18DQL1	010100038203	Xã hội học đại cương	2	32	1-32	07/01/2020	8h00	Tự luận	1B107	1	
20	18DQLHDAN; 18DQL1	010100038203	Xã hội học đại cương	2	32	33-64	07/01/2020	8h00	Tự luận	1B210	1	
Ngày 08/01/2020												
21	18DQLVHKNT1	010100040602	Tâm lý học Đại cương	2	32	1-32	08/01/2020	8h00	Tự luận	1B003	1	
22	18DQLVHKNT1	010100040602	Tâm lý học Đại cương	2	33	33-65	08/01/2020	8h00	Tự luận	1B004	1	
23	18DQLHDAN; 18DQL1	010100040603	Tâm lý học Đại cương	2	32	1-32	08/01/2020	8h00	Tự luận	1B107	1	
24	18DQLHDAN; 18DQL1	010100040603	Tâm lý học Đại cương	2	33	33-65	08/01/2020	8h00	Tự luận	1B210	1	

Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên khi làm thủ tục dự thi.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thanh Thủy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2019

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Đào Đồng Điện

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ 1 năm học 2019-2020

Địa điểm: Cơ sở 2

Thời gian thi: 02/01/2020 - 09/01/2020

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
Ngày 02/01/2020												
1	18DDL1	010100044701	Địa lý du lịch Việt Nam	3	31	1-31	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B202	1	
2	18DDL1	010100044701	Địa lý du lịch Việt Nam	3	30	32-61	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B203	1	
3	18DDL2	010100044702	Địa lý du lịch Việt Nam	3	28	1-28	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B204	1	
4	18DDL2	010100044702	Địa lý du lịch Việt Nam	3	28	29-56	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B206	1	
5	18DLH1	010100044703	Địa lý du lịch Việt Nam	3	29	1-29	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B208	1	
6	18DLH1	010100044703	Địa lý du lịch Việt Nam	3	29	30-58	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B302	1	
7	18DLH2	010100044704	Địa lý du lịch Việt Nam	3	50	1-50	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B201	1	
8	17DVN1	010100044601	Lịch sử Việt Nam	4	45	1-45	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B305	1	
9	17DVN2	010100044602	Lịch sử Việt Nam	4	41	1-41	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B306	1	
10	17DVN3	010100044603	Lịch sử Việt Nam	4	37	1-37	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B308	1	
11	17DTV1	010100007801	Hệ thống lưu trữ và tra cứu tài liệu thông tin	4	22	1-22	02/01/2020	8h00	Tự luận	2B301	1	



Handwritten signature

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
12	17DVH1	010100007701	Hán Nôm	2	32	1-32	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B203	1	
13	17DVH1	010100007701	Hán Nôm	2	33	33-55	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B206	1	
14	18DCN	010100067701	Văn hóa dân gian	3	39	1-39	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B208	1	
15	17DQTLH2	010100045101	Pháp luật du lịch	2	29	1-29	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B202	1	
16	17DQTLH2	010100045101	Pháp luật du lịch	2	29	30-58	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B204	1	
17	17DQTLH1	010100045102	Pháp luật du lịch	2	50	1-50	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B201	1	
18	17DXB1	010100026301	Tổ chức tiêu thụ xuất bán phẩm	3	30	1-30	02/01/2020	10h00	Tự luận	2B302	1	
Ngày 03/01/2020												
19	18DDL1	010100120001	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	40	1-40	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B202	1	
20	18DDL2	010100120002	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	43	1-43	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B201	1	
21	18DDL3	010100120003	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	38	1-38	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B203	1	
22	18DLH1	010100120004	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	31	1-31	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B204	1	
23	18DLH1	010100120004	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	32	32-63	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B206	1	
24	18DLH2	010100120005	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	32	1-32	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B208	1	
25	18DLH2	010100120005	Tổng quan dịch vụ lưu trú và ăn uống	3	32	33-64	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B305	1	



STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
26	17DTV1	010100022201	Thư mục học đại cương	4	21	1-21	03/01/2020	8h00	Tự luận	2B301	1	
27	17DVN1	010100045601	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 1	3	46	1-46	03/01/2020	10h00	Tự luận	2B202	1	
28	17DVN2	010100045602	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 1	3	38	1-38	03/01/2020	10h00	Tự luận	2B203	1	
29	17DQTLH1	010100045805	Thủ tục xuất nhập cảnh và bảo hiểm du lịch	2	48	1-48	03/01/2020	10h00	Tự luận	1B305	1	
30	17DVH1	010100032601	Văn hóa nông thôn Việt Nam	3	54	1-54	03/01/2020	10h00	Tự luận	1B201	1	
31	16DVN1	010100045701	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2	3	47	1-47	03/01/2020	10h00	Tự luận	2B204	1	
32	16DVN2	010100045702	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2	3	42	1-42	03/01/2020	10h00	Tự luận	2B206	1	
33	16DVN3	010100045703	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2	3	40	1-40	03/01/2020	10h00	Tự luận	2B208	1	
34	16DTV1	010100022001	Thông tin phục vụ lãnh đạo	2	30	1-30	03/01/2020	10h00	Tự luận	2B306	1	
Ngày 06/01/2020												
35	18DLH1	010100037701	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	38	1-38	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B208	1	
36	18DLH1	010100037701	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	37	39-75	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B305	1	
37	18DLH2	010100037702	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	37	1-37	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B306	1	
38	18DLH2	010100037702	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	37	38-74	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B308	1	
39	18DDL1; 18DDL2	010100037703	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	38	1-38	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B202	1	

Handwritten signature

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
40	18DDL1; 18DDL2	010100037703	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	38	39-76	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B203	1	
41	18DDL3	010100037705	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	32	1-32	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B204	1	
42	18DDL3	010100037705	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	32	33-64	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B206	1	
43	17DTV1	010100016001	Pháp chế thư viện thông tin	2	25	1-25	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B301	1	
44	17DQTLH1	010100048002	Tâm lý du khách và Giao tiếp du lịch	3	49	1-49	06/01/2020	8h00	Tự luận	2B201	1	
45	18DTV; 18DXB1	010100037802	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	31	1-31	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B202	1	
46	18DTV; 18DXB1	010100037802	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	30	32-61	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B203	1	
47	18DVNH1; 18DVH	010100037806	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	33	1-33	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B204	1	
48	18DVNH1; 18DVH	010100037806	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	33	34-66	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B206	1	
49	18DTT	010100037807	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	28	1-28	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B208	1	
50	18DTT	010100037807	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	27	29-55	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B302	1	
51	18DCN	010100037808	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	3	40	1-40	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B201	1	
52	17DVN1	010100045001	Marketing du lịch	2	46	1-46	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B305	1	
53	17DVN2	010100045002	Marketing du lịch	2	40	1-40	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B306	1	
54	17DVN3	010100045003	Marketing du lịch	2	37	1-37	06/01/2020	9h30	Tự luận	2B308	1	

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
Ngày 07/01/2020												
55	18DLH1	010100038204	Xã hội học đại cương	2	32	1-32	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B202	1	
56	18DLH1	010100038204	Xã hội học đại cương	2	33	33-65	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B204	1	
57	18DLH2	010100038205	Xã hội học đại cương	2	30	1-30	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B206	1	
58	18DLH2	010100038205	Xã hội học đại cương	2	30	31-60	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B208	1	
59	18DTT	010100038301	Mỹ học đại cương	2	32	1-32	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B305	1	
60	18DTT	010100038301	Mỹ học đại cương	2	33	1-33	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B306	1	
61	18DCN	010100038302	Mỹ học đại cương	2	45	1-45	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B308	1	
62	17DQTLH2	010100014201	Nghề nghiệp hướng dẫn du lịch	3	24	1-24	07/01/2020	8h00	Tự luận	2B201	1	
63	18DTV	010100120301	Văn bản học	3	27	1-27	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B302	1	
64	17DVN1	010100044801	Văn học dân gian Việt Nam	3	46	1-46	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B201	1	
65	17DVN2	010100044802	Văn học dân gian Việt Nam	3	43	1-43	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B202	1	
66	17DVN3	010100044803	Văn học dân gian Việt Nam	3	32	1-32	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B203	1	
67	17DTV1	010100013201	Mô tả nội dung tài liệu mức độ 2 (tóm tắt, dẫn giải, tổng luận)	3	21	1-21	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B301	1	
68	16DVN1	010100046701	Lễ tân du lịch	2	47	1-47	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B204	1	
69	16DVN2	010100046702	Lễ tân du lịch	2	45	1-45	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B206	1	

Handwritten signature

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
70	16DVN3	010100046703	Lễ tân du lịch	2	42	1-42	07/01/2020	9h30	Tự luận	2B208	1	
Ngày 08/01/2020												
71	18DDL1; 18DDL2	010100041101	Pháp luật đại cương	2	34	1-34	08/01/2020	8h00	Tự luận	2B202	1	
72	18DDL1; 18DDL2	010100041101	Pháp luật đại cương	2	33	35-67	08/01/2020	8h00	Tự luận	2B203	1	
73	18DDL3	010100041103	Pháp luật đại cương	2	36	1-36	08/01/2020	8h00	Tự luận	2B201	1	
74	18DDL3	010100041103	Pháp luật đại cương	2	36	37-72	08/01/2020	8h00	Tự luận	2B204	1	
75	17DTV1	010100027201	Tra cứu thông tin	3	21	1-21	08/01/2020	8h00	Tự luận	2B206	1	
76	18DTV	010100120401	Quản trị văn phòng	2	27	1-27	08/01/2020	8h00	Tự luận	2B208	1	
77	17DQTLH2	010100025101	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	3	30	1-30	08/01/2020	9h30	Tự luận	2B203	1	
78	17DQTLH2	010100025101	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	3	30	31-60	08/01/2020	9h30	Tự luận	2B204	1	
79	17DQTLH1	010100025102	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	3	27	1-27	08/01/2020	9h30	Tự luận	2B206	1	
80	17DQTLH1	010100025102	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	3	26	28-53	08/01/2020	9h30	Tự luận	2B208	1	
81	17DVN1	010100044901	Du lịch sinh thái	2	36	1-36	08/01/2020	9h30	Tự luận	2B202	1	
82	17DVN2	010100044902	Du lịch sinh thái	2	38	1-38	08/01/2020	9h30	Tự luận	2B201	1	
Ngày 09/01/2020												
83	17DVN1	010100045301	Tổng quan khách sạn – nhà hàng	2	32	1-32	09/01/2020	8h00	Tự luận	2B305	1	

Handwritten signature

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
84	17DVN2	010100045302	Tổng quan khách sạn – nhà hàng	2	37	1-37	09/01/2020	8h00	Tự luận	2B306	1	
85	18DXB1	010100120223	Tiếng Anh cơ bản bậc 3, Phần 1	4	20	1-20	09/01/2020	8h00	Thực hành	2B202	1	8h00-10h30: Đọc -Viết- Nghe 13h00-17h00: Thi vấn đáp
86	18DTT	010100120225	Tiếng Anh cơ bản bậc 3, Phần 1	4	26	1-20	09/01/2020	8h00	Thực hành	2B204	1	
87	18DLH1	010100120224	Tiếng Anh cơ bản bậc 3, Phần 1	4	36	1-36	09/01/2020	8h00	Thực hành	1B203	1	
88	18DLH2	010100120226	Tiếng Anh cơ bản bậc 3, Phần 1	4	26	1-26	09/01/2020	8h00	Thực hành	2B206	1	
89	17DQTLH1	010100040902	Tiếng Anh HP.2	4	28	1-28	09/01/2020	8h00	Thực hành	2B308	1	8h00-10h30: Thi vấn đáp 13h00-15h30: Đọc - Viêt- Nghe

Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên khi làm thủ tục dự thi.

KIỂM HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Lê Thị Thanh Thủy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2019
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG


Đào Đồng Điện